TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

Bản án số: 177/2025/DS-PT
Ngày 29 - 4 - 2025
V/v tranh chấp hợp đồng đặt cọc, đòi lại tài sản

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Minh Trung

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Lập

Ông Ninh Quang Thế

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Hứa Như Nguyện là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thuý Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 76/2025/TLPT-DS ngày 21 tháng 3 năm 2025 về việc "Tranh chấp hợp đồng đặt cọc, phạt cọc và đòi lại tài sản".

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 51/2025/DS-ST ngày 13 tháng 02 năm 2025 của Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 108/2025/QĐ-PT ngày 10 tháng 4 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Đặng Văn Ý, sinh năm 1994 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp R, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Ông Trần Văn T, sinh năm 1978 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp G, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Đặng Văn G (vắng mặt);

Địa chỉ cư trú: Ấp R, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau.

- *Người kháng cáo*: Ông Đặng Văn Ý là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn, ông Đặng Văn Ý trình bày:

Do có mối quan hệ quen biết, nên ông Ý có đặt cọc tiền cho ông Trần Văn T mua lúa của các hộ dân ở vụ lúa năm 2023 (ông T là cò lúa) với giá 6.000 đồng/01

ký lúa, sau đó ông T sẽ giao lúa cho ông Ý, để ông Ý giao lại cho thương lái. Tổng số tiền ông Ý đặt cọc cho ông T nhận để đặt cọc lại cho người bán lúa là 175.000.000 đồng (Ngày 20/5/2023 là 25.000.000 đồng, ngày 25/5/2023 là 45.000.000 đồng, ngày 29/5/2023 là 45.000.000 đồng, ngày 01/6/2023 là 60.000.000 đồng, các lần đặt cọc thì giữa ông Ý và ông T có làm hợp đồng).

Sau khi nhận đủ tiền cọc thì ông T không thực hiện đúng theo thỏa thuận, không giao lúa cho ông Ý, không trả tiền cọc lại cho ông Ý và cũng không cung cấp thông tin người bán lúa cho ông Ý, nên phát sinh tranh chấp và ông Ý có trình báo sự việc đến Công an xã K nhưng cho đến nay ông Ý cũng không đồng ý trả lại tiền cọc.

Nay yêu cầu Toà án buộc ông T có nghĩa vụ trả cho ông Ý tổng số tiền 350.000.000 đồng (Trong đó, tiền cọc 175.000.000 đồng và tiền phạt cọc 175.000.000 đồng tiền phạt cọc).

Bị đơn, ông Trần Văn T trình bày:

Ông T với ông Ý và ông Đặng Văn G có quen biết nhau trước và có hợp tác giao dịch mua lúa của các hộ dân. Vào vụ lúa năm 2022, ông Ý và ông G có nhờ ông T mua lúa của bà Trần Thị T1 và bà Nguyễn Thị L và còn nợ số tiền 150.000.000 đồng (Trong đó, nợ bà L 134.920.000 đồng, nợ bà T1 15.080.000 đồng) và hẹn khoảng 3 - 4 ngày sau sẽ thanh toán, nhưng sau đó ông Ý và ông G không thanh toán tiền mua lúa cho bà T1 và bà L. Sau đó phía bà T1 và bà L có gửi đơn yêu cầu đến Công an xã K yêu cầu ông T thanh toán tiền lúa.

Đến vụ lúa năm 2023, ông Ý có đặt cọc cho ông T số tiền 175.000.000 đồng để tiếp tục mua lúa, sau khi nhận tiền cọc thì ông T đến Công an xã K trình báo và dùng số tiền 150.000.000 đồng để trả tiền lúa cho bà T1 và bà L (đã trả xong), số tiền còn lại 25.000.000 đồng ông T nhận cọc để mua lúa của gia đình ông T, nhưng ông Ý không đồng ý.

Nay ông T đồng ý trả lại tiền cọc cho ông Ý số tiền 175.000.000 đồng, không đồng ý phạt cọc; yêu cầu phản tố yêu cầu Toà án buộc ông Ý và ông G trả lại 150.000.000 đồng tiền mua lúa ông T đã trả cho bà T1 và bà L.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đặng Văn G tranh luận:

Đối với hợp đồng mua lúa giữa ông Ý và ông T ông không có tham gia và nội dung tranh chấp không liên quan đến ông. Ông G xác định không có mua lúa của bà T1 và bà L. Đồng thời, ông G đề nghị giải quyết vắng mặt.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 51/2025/DS-ST ngày 13 tháng 02 năm 2025 của Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau quyết định:

1. Tuyên xử:

1.1. Chấp nhận 01 phần yêu cầu khởi kiện của ông Đặng Văn Ý.

Buộc ông Trần Văn T có nghĩa vụ trả cho ông Đặng Văn Ý số tiền 175.000.000 đồng.

- Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đặng Văn Ý đối với số tiền phạt cọc 175.000.000 đồng.

1.2. Chấp nhận 01 phần yêu cầu phản tố của ông Trần Văn T.

Buộc ông Đặng Văn Ý và ông Đặng Văn G có trách nhiệm liên đới trả cho ông Trần Văn T số tiền 134.920.000 đồng.

- Không chấp nhận yêu cầu phản tố của ông Trần Văn T đối với số tiền 15.080.000 đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về lãi suất chậm trả, án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 27/02/2025, ông Đặng Văn Ý có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm yêu cầu cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng ông T bị phạt cọc số tiền 175.000.000 đồng và không đồng ý trả cho ông T số tiền 134.920.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Đặng Văn Ý giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Phần tranh luận tại phiên toà:

Nguyên đơn, ông Đặng Văn Ý tranh luận: Ông có đưa số tiền 175.000.000 đồng cho ông T đặt cọc mua lúa nhưng ông T không đặt cọc mua lúa nên yêu cầu phạt cọc số tiền 175.000.000 đồng. Ông không đồng ý trả số tiền 134.920.000 đồng cho ông T. Vì ông không có thiếu nợ ông T; ông chỉ tham gia gom tiền của các thương lái tỉnh trên về đặt cọc mua lúa.

Bị đơn, ông Trần Văn T tranh luận: Ông Ý và ông G làm ăn chung nên ông Ý và ông G phải cùng có trách nhiệm trả nợ cho ông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên toà phát biểu: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án; của Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng tại phiên tòa đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự. Không chấp nhận kháng cáo của ông Đặng Văn Ý. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 51/2025/DS-ST ngày 13 tháng 02 năm 2025 của Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét kháng cáo của ông Đặng Văn Ý, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Án sơ thẩm buộc ông Trần Văn T trả cho ông Ý số tiền đặt cọc 175.000.000 đồng và không chấp nhận yêu cầu của ông Ý phạt cọc số tiền 175.000.000 đồng; buộc ông Ý, ông Đặng Văn G có trách nhiệm liên đới trả cho ông T số tiền 134.920.000 đồng và không chấp nhận yêu cầu phản tố của ông T số tiền 15.080.000 đồng. Ông T, ông G không kháng cáo; ông Ý kháng cáo yêu cầu tiền phạt cọc 175.000.000 đồng và không đồng ý liên đới cùng ông G trả cho ông T số tiền 134.920.000 đồng. Như vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm chỉ xem xét yêu cầu phạt cọc số tiền 175.000.000 đồng và trách nhiệm liên đới trả nợ của Ý.

[2] Xét yêu cầu phạt cọc của ông Ý, Hội đồng xét xử nhận định: Nguyên đơn và bị đơn thống nhất giữa nguyên đơn và bị đơn có ký kết hợp đồng mua lúa

để bị đơn đặt cọc mua lúa của các hộ dân ở địa phương với số tiền 175.000.000 đồng. Như vậy, hợp đồng được ký kết giữa ông Ý với ông T không phải là hợp đồng đặt cọc mua lúa trực tiếp giữa ông Ý với ông T mà là ông T đứng ra đặt cọc dùm ông Ý để ông Ý mua lúa của các hộ dân ở địa phương. Nhiều hộ dân ở địa phương yêu cầu trả nợ, trong đó có bà Nguyễn Thị Lệ . Lý do, ông T bảo lãnh cho ông Ý, ông G mua lúa nhưng chưa thanh toán nợ (BL 68, 69, 89, 90). Bà L có yêu cầu đến Công an xã K để yêu cầu can thiệp trả nợ. Do đó, khi ông T nhận tiền đặc cọc từ ông Ý đã báo với Công an xã K và thanh toán nợ cho bà L số tiền 134.920.000 đồng. Như vậy, việc ông T không thực hiện được việc đặt cọc là do ông Ý thiếu nợ nhiều người ở địa phương dẫn đến việc ông T phải thanh toán nợ là có lỗi của ông Ý. Hơn nữa, hợp đồng giữa ông Ý với ông T không phải là hợp đồng đặt cọc để ông Ý mua lúa của ông T mà là để ông T đặt cọc mua lúa của các hộ dân dùm ông Ý. Do đó, án sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu phạt cọc cho ông Ý là có cơ sở.

[3] Xét việc ông Ý không đồng ý trả cho ông T số tiền 134.920.000 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy, tại các biên bản làm việc của Công an xã K, Ông T, ông Ý, bà L (BL 68, 69, 82, 83, 90) thể hiện: Ông T có bảo lãnh và mua lúa của bà L thay cho ông Ý, ông G còn thiếu số tiền 134.920.000 đồng. Ông Ý thừa nhận có nợ tiền mua lúa của ông T và có hứa vụ lúa năm 2023 sẽ trả nhưng không thực hiện dẫn đến bà L có yêu cầu đến Công an xã K. Tại phiên toà phúc thẩm, ông Ý cũng trình bày, ông Ý có tham gia gom tiền các thương lái các tỉnh trên để đặt cọc mua lúa. Như vậy, có cơ sở xác định ông Ý cùng làm ăn chung với ông G. Do đó, khoản nợ thiếu bà L 134.920.000 đồng là nợ chung của ông Ý, ông G. Ông T đã trả cho bà L số tiền ông Ý, ông G còn thiếu trên nên án sơ thẩm buộc ông Ý, ông G có trách nhiệm liên đới trả cho ông T số tiền 134.920.000 đồng là có căn cứ.

[4] Tại phiên toà phúc thẩm, ông Ý không cung cấp chứng cứ mới để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của ông Ý.

[5] Từ phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của ông Ý. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 51/2025/DS-ST ngày 13 tháng 02 năm 2025 của Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử phúc thẩm có điều chỉnh cách tuyên án.

[6] Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Ý phải chịu 300.000 đồng án phí. Ông Ý có nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng, được chuyển thu.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên không đặt ra xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của ông Đặng Văn Ý.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số : 51/2025/DS-ST ngày 13 tháng 02 năm 2025 của Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Đặng Văn Ý.

Buộc ông Trần Văn T có nghĩa vụ trả cho ông Đặng Văn Ý số tiền 175.000.000 đồng.

2. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Đặng Văn Ý đối với số tiền phạt cọc 175.000.000 đồng.

3. Chấp nhận một phần yêu cầu phản tố của ông Trần Văn T.

Buộc ông Đặng Văn Ý, ông Đặng Văn G có trách nhiệm liên đới trả cho ông Trần Văn T số tiền 134.920.000 đồng.

4. Không chấp nhận yêu cầu phản tố của ông Trần Văn T đối với số tiền 15.080.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ trả các khoản tiền nói trên, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự đối với các khoản tiền nói trên tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả.

5. Án phí sơ thẩm dân sự có giá ngạch:

Buộc ông Đặng Văn Ý phải chịu là 12.123.000 đồng. Ông Ý có nộp tạm ứng án phí số tiền là 8.750.000 đồng theo Biên lai thu số 0004296 ngày 20/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau được đối trừ; ông Ý còn phải nộp tiếp số tiền 3.373.000 đồng. Buộc ông Đặng Văn G phải chịu là 3.373.000 đồng (chưa nộp).

- Buộc Trần Văn T phải chịu là 9.504.000 đồng; ông Trần Văn T có nộp tạm ứng án phí số tiền 3.750.000 đồng theo Biên lai thu số 0005540 ngày 22/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, được đối trừ; ông Trần Văn T còn phải nộp tiếp số tiền 5.754.000 đồng.

6. Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Đặng Văn Ý phải chịu 300.000 đồng; ngày 27 tháng 03 năm 2025, ông Ý có nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0005269 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, được chuyển thu án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Minh Trung